



**QUY TRÌNH
KIỂM TRA – GIÁM SÁT CÔNG TÁC
ĐIỀU DƯỠNG NĂM 2023**

Mã số: QT.01

Ngày ban hành:/..../2023

Lần ban hành: 01

	NGƯỜI SOẠN	NGƯỜI PHÊ DUYỆT
<i>Ký, ghi rõ họ và tên</i>		
	ĐD Bùi Thị Thùy	BS.CKI Trần Đình Cường



QUY TRÌNH KIỂM TRA – GIÁM SÁT CÔNG TÁC ĐIỀU DƯỠNG NĂM 2023

Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.

2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Bệnh viện.

3. Mỗi đơn vị được phát 01 bản (có đóng dấu). Các khoa phòng được cung cấp file mềm khi cần và được chia sẻ trên website Bệnh viện Nhi Đức Tâm.

Nơi nhận:	
1. Ban giám đốc	6. Phòng HCQT VT - TTBYT
2. Phòng KHTH – QLCL	7. Khoa HSCC Nhi – Nhi Sơ Sinh
3. Phòng Điều dưỡng - KSNK	8. Khoa Xét Nghiệm
4. Phòng TCHC - TCKT	9. Khoa CĐHA – TDCN
5. Khoa Nhi	10. Phòng VLTL-PHCN



I.MỤC ĐÍCH

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc người bệnh theo quy định đối với Điều dưỡng – kỹ thuật viên
- Nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh

II.PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho khoa, phòng hay ban kiểm tra, giám sát và các khoa phòng khi thực hiện công tác giám sát, kiểm tra khối điều dưỡng thường quy hàng tháng.

- Công tác kiểm tra - giám sát được thực hiện thường quy 1 lần/1 tháng bởi ban kiểm tra – giám sát.
- Có thể kiểm tra đột xuất nếu cần thiết.

III. ĐỊNH NGHĨA

Kiểm tra – giám sát là nhiệm vụ thường xuyên nhằm đánh giá việc thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ chăm sóc người bệnh, việc thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh

IV. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Luật khám, chữa bệnh - Quốc hội ban hành ngày 04/12/2009.
- Quy chế Bệnh viện - Bộ Y tế ban hành năm 1997.
- Quyết định số 6858/QĐ-BYT, ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện phiên bản 2.0;
- Căn cứ thông tư số 19/2013/TT-BYT, ngày 12/07/2013 về việc hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện;
- Thông tư 18/2009/TT-BYT hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ban hành ngày 14/10/2009.
- Quyết định 2151/QĐ-BYT, ngày 04/06/2015, Bộ trưởng Bộ Y tế ký Quyết định về việc Phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.
- Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc quy định hoạt động Điều dưỡng trong bệnh viện

- Các quy trình chăm sóc người bệnh, quy trình Điều dưỡng

V.THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

- 1.Giải thích thuật ngữ: Không có
- 2.Từ viết tắt
 - CIS: Cận lâm sàng



- LS: Lâm sàng
- ĐDTK: Điều dưỡng trưởng khoa
- HSBS: Hồ sơ bệnh án
- XN: Xét nghiệm
- BMĐD: Biểu mẫu điều dưỡng
- QTĐD: Quy trình điều dưỡng
- KTGS: Kiểm tra giám sát

**V. CÁC BƯỚC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY TRÌNH KIỂM TRA GIÁM SÁT CÔNG TÁC ĐIỀU DƯỠNG THƯỜNG QUY**

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ Tài liệu liên quan
Hội đồng Điều dưỡng	Xây dựng tiêu chí, lựa chọn.	Xây dựng tiêu chí kiểm tra - giám sát 1 năm/lần.
Phòng Điều dưỡng	Xây dựng kế hoạch và bộ bảng kiểm tra công tác ĐD bổ sung	- Kế hoạch kiểm tra công tác Điều dưỡng - BMĐD
Phòng Điều dưỡng	Lấy ý kiến của khoa	- Kế hoạch kiểm tra công tác Điều dưỡng - BMĐD
Phòng Điều dưỡng	Tổng hợp, kiểm tra thống nhất các nội dung, tiêu chí sau khi có ý kiến đóng góp và trình duyệt	
Ban Giám đốc	Duyệt	
- Phòng Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa	Thông báo kế hoạch, bộ bảng kiểm tra và thực hiện kiểm tra đến các khoa phòng	- Trực tiếp bằng văn bản - Lịch kiểm tra hàng tháng
Phòng Điều dưỡng	Tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm tra hàng tháng	Bảng tổng hợp kết quả kiểm tra



<ul style="list-style-type: none">- Phòng Điều dưỡng- Các khoa /phòng liên quan	<p>Tổ chức các hành động để khắc phục và theo dõi kết quả khắc phục</p>	<ul style="list-style-type: none">- Tổ chức họp để điều chỉnh- Tập huấn lại các vấn đề còn tồn tại- Kiểm tra đánh giá lại bằng bảng kiểm
--	---	--



BỆNH VIỆN NHI ĐỨC TÂM
PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG -KSNK

KH:03A-BVNĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Buôn Ma Thuột, ngày 27 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC
ĐIỀU DƯỠNG – KỸ THUẬT VIÊN NĂM 2023

- Căn cứ quyết định số 6858/QĐ-BYT, ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện phiên bản 2.0;
- Căn cứ thông tư số 19/2013/TT-BYT, ngày 12/07/2013 về việc hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện;
- Căn cứ Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;
- Căn cứ kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2022;
- Căn cứ quy chế hoạt động bệnh viện Nhi Đức Tâm;
- Theo đề nghị của trưởng Phòng Điều dưỡng - KSNK;
- Bệnh viện Nhi Đức Tâm triển khai kế hoạch Kiểm tra, giám sát điều dưỡng – Kỹ thuật viên tại Bệnh viện năm 2023 cụ thể như sau:

I. Mục đích

- Kiểm Tra, Đánh giá việc thực hiện tốt các nhiệm vụ chăm sóc Điều dưỡng quy định tại thông tư số 31/2021/TT-BYT
- Đảm bảo an toàn người bệnh
- Nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh
- Nâng cao chất lượng bệnh viện

II. Nội dung kiểm tra

1. Bộ bảng kiểm kiểm tra

- Khoa lâm sàng
- Khoa cận lâm sàng
- Phòng VLTL-PHCN
- Khoa khám bệnh
- Điều dưỡng trưởng

2. Thời gian áp dụng

Từ tháng 1 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023



3. Kiểm tra thường quy

- Điều dưỡng trưởng đi buồng kiểm tra, nhắc nhở Điều dưỡng – Kỹ thuật viên thực hiện đúng nhiệm vụ chuyên môn
- Phòng Điều dưỡng phối hợp với các Điều dưỡng trưởng khoa đi kiểm tra các khoa theo Bộ bảng kiểm ban hành

4. Kiểm tra đột xuất

- Theo yêu cầu của lãnh đạo bệnh viện
- Phòng Điều dưỡng kiểm tra đột xuất khi có sự việc liên quan đến công tác Điều dưỡng – Kỹ thuật viên và hộ lý

III. Công cụ kiểm tra

- Bộ bảng kiểm được xây dựng và phê duyệt hằng năm
- Các nội dung theo thông tư số 31/2021/TT-BYT
- Các quy trình kỹ thuật liên quan đến Điều dưỡng – Kỹ thuật viên và hộ lý
- Sổ kiểm tra, Giám sát

IV. Phân công nhiệm vụ

1. Phòng điều dưỡng

- Xây dựng kế hoạch, bộ bảng kiểm kiểm tra, giám sát công tác Điều dưỡng – hộ sinh – Kỹ thuật viên và trình ban Giám đốc phê duyệt
- Phân công lịch kiểm tra, thống kê và báo cáo kết quả cho Ban Giám đốc

2. Các khoa lâm sàng và cận lâm sàng, phòng VLTL-PHCN

Điều dưỡng trưởng tham gia công tác kiểm tra theo đúng lịch phân công của phòng Điều dưỡng

Trên đây là kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác Điều dưỡng – kỹ thuật viên năm 2023. Kính mong Ban Giám đốc chỉ đạo thông qua.

(Đính kèm Bộ bảng kiểm kiểm tra, giám sát công tác Điều dưỡng – kỹ thuật viên năm 2023)

Nơi nhận:

- Ban Giám Đốc;
- Các khoa, Phòng;
- Lưu: VT, P.ĐD-KSNK.

GIÁM ĐỐC



BẢNG CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GHI CHÉP ĐIỀU DƯỠNG

Khoa:Ngày chấm HSBA:

Họ và tên người bệnh:.....Tuổi:

Chẩn đoán:.....

I.NỘI DUNG:

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá			
		Điểm tối đa	Thực hiện tốt (100% điểm)	Chưa đầy đủ (50% điểm)	Không thực hiện (0 điểm)
1	Giấy tờ thủ tục hành chính	2Đ			
	Họ và tên NB được viết in hoa, đủ thông tin hành chính	2			
2	Phiếu truyền dịch	3Đ			
	+Số lô sản xuất, thuốc pha kèm	1			
	+Số giọt truyền, tốc độ đúng theo y lệnh	1			
	+Giờ bắt đầu và giờ kết thúc truyền phù hợp	1			
3	Phần thể hiện chức năng sống	5Đ			
	+Kết quả phù hợp với bệnh và nhận định (ĐD+BS)	4			
	+Các chỉ số theo dõi được ghi đầy đủ: SPO2, thở máy, dịch dẫn lưu...(nếu có)	1			
4	Phần nhận định ngày đầu	12Đ			
	1.Sức khỏe NB				
	+Nhận định toàn trạng (tỉnh, mê, tiếp xúc...)	1			
	+DHST (ghi chỉ số bất thường, nêu bình thường ghi bình thường)	1			
	+Da, niêm mạc (ghi bất thường, nêu bình thường ghi bình thường)	1			
	+Hệ cơ quan: cơ quan bị	2			



	bệnh ưu tiên trước				
	+ Triệu chứng cơ năng chính	1			
	+ Triệu chứng thực thể	1			
	+ Chỉ số CLS cơ bản (ghi nếu bất thường)	1			
	2. Yếu tố nguy cơ (nếu có): ngã, loét....	1			
	3. Tiền sử				
	+ Bệnh liên quan?	1			
	+ TS dị ứng?	1			
	4. Nhận định nhu cầu GDSK	1			
5	Phần nhận định ngày tiếp theo	6Đ			
	+Toàn trạng	1			
	+DHST nếu bất thường	1			
	+Triệu chứng phù hợp với tình trạng bệnh (<i>hạn chế sao chép giống nhau nhiều ngày</i>)	4			
6	Phiếu tường trình khí dung	5Đ			
	+Đầy đủ số lượng theo y lệnh	5			
	Tổng số	33Đ			
	Xếp loại: - <i>Tốt</i> > 80% - <i>Khá</i> 70-80% - <i>Trung bình</i> 60-70% - <i>Yếu</i> < 60%				

II. Ý KIẾN NHẬN XÉT GÓP Ý

.....

.....

.....

.....



.....
.....
.....

KHOA KIỂM TRA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



**BẢNG KIỂM TƯ VẤN GDSK,
CHĂM SÓC TINH THẦN VÀ PHCN CHO NGƯỜI BỆNH**

Khoa: **Ngày kiểm tra:**

STT	Nội dung	Có	Không
Tư vấn giáo dục sức khỏe			
1	Điều dưỡng nắm và thực hiện các bước GDSK theo quy định <i>(Hỏi trực tiếp ít nhất 3 ĐD tại khoa)</i>		
2	Người bệnh được tư vấn ít nhất 2 lần trong quá trình điều trị (1 lần lúc vào viện, 1 lần lúc ra viện) <i>(Hỏi 5 người bệnh hoặc người nhà người bệnh và kiểm tra HSBA)</i>		
Chăm sóc về tinh thần			
	Người bệnh được giao tiếp ân cần, được thông cảm và động viên trong quá trình điều trị. <i>(Hỏi 5 người bệnh hoặc người nhà người bệnh và kiểm tra HSBA)</i>		
	Người bệnh được giải đáp kịp thời những thắc mắc và đảm bảo an toàn, yên tĩnh tránh ảnh hưởng đến tâm lý người bệnh <i>(Hỏi 5 người bệnh hoặc người nhà người bệnh và kiểm tra HSBA)</i>		
Chăm sóc phục hồi chức năng			
1	Người bệnh có nguy cơ loét được đánh giá, chăm sóc, theo dõi <i>(Hỏi 5 người bệnh hoặc người nhà người bệnh và kiểm tra HSBA)</i>		
2	Người bệnh khó khăn vận động, hô hấp được hỗ trợ PHCN tại giường <i>(Hỏi 5 người bệnh hoặc người nhà người bệnh và kiểm tra HSBA)</i>		
Tổng cộng:			

Nhận xét của đoàn kiểm tra:



.....

.....

.....

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



**BẢNG KIỂM
KIỂM TRA KHOA KHÁM BỆNH**

Ngày kiểm tra:

(Kế hoạch Đột xuất)

STT	NỘI DUNG	Đạt	Không đạt	Ghi chú
I. CHĂM SÓC TOÀN DIỆN				
1	-ĐDT phân công ĐD nhận bệnh hợp lý theo số lượng NB (xem bảng phân công ĐD hàng ngày và lịch làm việc trước mỗi phòng bệnh)			
2	-ĐDT đi buồng hằng ngày giám sát QTKT theo bảng kiểm , theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở, đánh giá và ghi nhận xét ĐD về thực hiện nhiệm vụ được giao (xem sổ đi buồng của ĐDT khoa)			
3	-Giám sát giao tiếp của ĐD đối với BN và đồng nghiệp			
4	-ĐD lấy dấu hiệu sinh tồn (nếu có)			
6	-Điều dưỡng thực hiện kiểm tra: +Kiểm tra thông tin bệnh nhân +Kiểm tra đơn thuốc (số lượng, chẩn đoán, ký tên BS) +Kiểm tra phiếu CLS và kết quả CLS (nếu có) theo chỉ định BS			
7	-Ghi chép hồ sơ điều dưỡng theo đúng quy định (BA ngoại trú) (nếu có) +BA ngoại trú (ghi chép đầy đủ theo ngày) (nếu có) +Sắp xếp BA ngoại trú trật tự ngăn nắp (nếu có)			
8	-Khoa có đủ chai dung dịch rửa tay nhanh mỗi phòng khám. -Điều dưỡng tuân thủ vệ sinh tay			
9	-Khoa phải cập nhật và triển khai nội dung những quy định, quy trình ... của bệnh viện và các phòng cho nhân viên khoa (trong sổ giao ban, sổ họp ...)			
17	-Trang phục đầy đủ theo đúng quy định của Bệnh viện.			
II. KHOA/PHÒNG VĂN MINH SẠCH ĐẸP				



19	-Bàn tiếp đón ở vị trí thuận tiện cho NB tiếp cận, có biểu hiện rõ ràng.			
20	-Phòng khám của khoa sắp xếp trật tự, gọn gàng (không để bệnh nhân đứng / chen lấn tại trước phòng khám)			
21	-Lịch làm việc trước mỗi phòng bệnh có tên nhân viên y tế phụ trách.			
22	-Phòng khám, nhà vệ sinh, giường, tủ đầu giường, quạt, thiết bị y tế...sạch, không bụi. -Hành lang chung quanh không rác.			
24	-Nhà vệ sinh sạch, đủ nước, đủ ánh sáng, không có mùi hôi, không có nước đọng, không có côn trùng, mở cửa cho NB sử dụng 24 giờ/ngày.			
III. SỬ DỤNG ĐỒ VẢI				
25	-Màn che sạch sẽ gọn gàng, không nhăn nheo			
26	-Đồ vải sạch được bảo quản ở nơi khô và sạch.			

***Ý KIẾN CỦA KHOA**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

***Ý KIẾN CỦA TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



**BẢNG KIỂM
KIỂM TRA THUỐC UỐNG CHO NGƯỜI BỆNH**

Khoa: **Ngày kiểm tra:**

STT	Nội dung	Có	Không	Không đầy đủ
1	Người bệnh được công khai thuốc hằng ngày			
2	Người bệnh được khai thác tiền sử dị ứng thuốc khi điều trị tại khoa			
3	Người bệnh được dùng thuốc 5 đúng, thuốc uống phải cho người bệnh uống tại giường trước sự chứng kiến của ĐD			
4	Các y lệnh được đánh dấu sau khi thực hiện			
Tổng cộng				

Lưu ý: Mỗi khoa kiểm tối thiểu 05 hồ sơ bệnh án

Nhận xét của đoàn kiểm tra:.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

**BẢNG KIỂM
KIỂM TRA CÔNG TÁC ĐIỀU DƯỠNG TRƯỞNG**

Khoa:..... Tháng:.....

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Báo cáo nhân lực điều dưỡng trước 8 giờ sáng hàng ngày (Báo trễ ≤ 3 lần: trừ 5 điểm, không báo hoặc báo trễ > 3 lần: trừ 10 điểm)	10		
2	Tham gia đầy đủ các buổi họp điều dưỡng trưởng toàn viện, các buổi tập huấn (Vắng 1 buổi trừ 5 điểm, vắng 2 buổi trừ 10 điểm)	10		
3	Tham gia đoàn kiểm tra do phòng điều dưỡng chủ trì (Vắng 1 buổi trừ 5 điểm, vắng 2 buổi trừ 10 điểm)	10		
4	Xây dựng kế hoạch chăm sóc hằng tháng và tổ chức thực hiện (Không đầy đủ trừ 5 điểm, không xây dựng trừ 10 điểm)	10		
5	Đi buồng hằng ngày và tổ chức kiểm tra công tác chăm sóc người bệnh (Không đầy đủ trừ 5 điểm, không đi trừ 10 điểm)	10		
6	Tổ chức bình phiếu chăm sóc đúng và đầy đủ; Tổ chức họp HĐNB đầy đủ (Không đúng quy định trừ 5 điểm, không thực hiện trừ 10 điểm)	10		
7	Công tác chăm sóc thực hiện đúng quy định và không xảy ra sai sót, tồn tại (Sai sót 1 lần trừ 5 điểm, sai sót 2 lần trừ 1 điểm)	10		



8	Dự trù và theo dõi vật tư tiêu hao, hóa chất đầy đủ và sử dụng đúng quy định <i>(Có số: Theo dõi không thường xuyên trừ 5 điểm, không theo dõi trừ 10 điểm)</i>	10		
9	Nộp báo cáo và các giấy tờ cho phòng Điều dưỡng đúng mẫu và đúng thời gian quy định <i>(Đúng mẫu, không đúng thời gian trừ 5 điểm; không đúng mẫu, đúng thời gian trừ 5 điểm; không nộp trừ 10 điểm)</i>	10		
10	Triển khai công văn, chỉ đạo của cấp trên đầy đủ trù , đúng thời gian <i>(Không đầy đủ trừ 5 điểm, không triển khai trừ 10 điểm)</i>	10		
Tổng cộng				

Lưu ý:

- 100 điểm: hoàn thành xuất sắc
- 90-95: điểm hoàn thành tốt

- 60-75 điểm: hoàn thành
- <60 điểm: không hoàn thành

Nhận xét của đoàn kiểm tra:.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

**BẢNG KIỂM TRA CÔNG TÁC ĐIỀU DƯỠNG, KTV
CÁC KHOA CẬN LÂM SÀNG**(Kế hoạch Đợt xuất)**Khoa:** **Ngày kiểm tra:**

STT	NỘI DUNG	Đạt	Không đạt	Ghi chú
I. CHĂM SÓC, THỰC HIỆN KỸ THẬT TOÀN DIỆN				
1	-KTV Trưởng phân công ĐD, KTV nhận bệnh hợp lý theo số lượng NB của từng cận lâm sàng (xem bảng phân công ĐD, KTV hàng ngày và lịch làm việc).			
2	-KTV trưởng đi buồng hằng ngày giám sát QTKT theo bảng kiểm , theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở, đánh giá và ghi nhận xét ĐD, KTV về thực hiện nhiệm vụ được giao (xem sổ đi buồng của ĐDT/KTVT khoa)			
3	-Giám sát giao tiếp của ĐD, KTV đối với BN và đồng nghiệp			
4	-ĐD, KTV nhận chỉ định và hướng dẫn đến phòng làm CLS đúng			
6	-Điều dưỡng, KTV thực hiện kiểm tra thông tin phiếu chỉ định cận lâm sàng. + Kiểm tra thông tin bệnh nhân (Họ tên, năm sinh trên tờ cls) + Kiểm tra tờ chỉ định cận lâm sàng (yêu cầu của y lệnh thực hiện cls có đúng với thực tế bệnh nhân, chẩn đoán, ký tên BS)			
7	-Thực hiện cận lâm sàng: + Gọi bệnh nhân vào phòng và hướng dẫn vị trí chuẩn bị. +Giải thích và hướng dẫn bệnh nhân thực hiện cận lâm sàng +Sắp xếp, hướng dẫn bệnh nhân kết quả cận lâm sàng.(giờ lấy và nơi lấy).			



8	-Khoa có đủ chai dung dịch rửa tay nhanh mỗi phòng khám.			
	-Điều dưỡng, KTV tuân thủ vệ sinh tay			
9	-Khoa phải cập nhật và triển khai nội dung những quy định, quy trình ... của bệnh viện và các phòng cho nhân viên khoa (trong sổ giao ban, sổ họp ...)			
17	-Trang phục đầy đủ theo đúng quy định của Bệnh viện.			
II. KHOA/PHÒNG VĂN MINH SẠCH ĐẸP				
19	-Phòng làm việc của khoa sắp xếp trật tự, gọn gàng (không để bệnh nhân đứng / chen lấn tại trước phòng)			
20	-Bảng hiệu tên cận lâm sàng thể hiện từng phòng phải đảm bảo rõ ràng và hoạt động bình thường.			
21	-Phòng làm việc, nhà vệ sinh, giường, quạt, thiết bị y tế...sạch, không bụi. -Hành lang chung quanh không rác.			
22	-Nhà vệ sinh sạch, đủ nước, đủ ánh sáng, không có mùi hôi, không có nước đọng, không có côn trùng..			
III. SỬ DỤNG ĐỒ VẢI				
23	-Màn che sạch sẽ gọn gàng, không nhăn nheo			
24	-Đồ vải sạch được bảo quản ở nơi khô và sạch.			

• **Ý KIẾN KHOA:**

• **NHẬN XÉT ĐOÀN KIỂM TRA:**



XÁC NHẬN CỦA KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



**BẢNG KIỂM TRA CÔNG TÁC ĐIỀU DƯỠNG, KTV
PHÒNG VLTL - PHCN**

(Kế hoạch Đợt xuất)

STT	NỘI DUNG	Đạt	Không đạt	Ghi chú
I. CHĂM SÓC, THỰC HIỆN KỸ THẬT TOÀN DIỆN				
1	-KTV Trưởng phân công ĐD, KTV nhận bệnh hợp lý theo số lượng NB của từng cận lâm sàng (xem bảng phân công ĐD, KTV hàng ngày và lịch làm việc).			
2	-KTV trưởng đi buồng hằng ngày giám sát QTKT theo bảng kiểm , theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở, đánh giá và ghi nhận xét ĐD, KTV về thực hiện nhiệm vụ được giao (xem sổ đi buồng của ĐDT/KTVT khoa)			
3	-Giám sát giao tiếp của ĐD, KTV đối với BN và đồng nghiệp			
4	-ĐD, KTV nhận chỉ định và hướng dẫn NB trước khi thực hiện			
6	-Điều dưỡng, KTV thực hiện kiểm tra thông tin phiếu chỉ định + Kiểm tra thông tin bệnh nhân (Họ tên, năm sinh trên tờ chỉ định)			
7	-Thực hiện chỉ định DV: + Gọi bệnh nhân vào phòng và hướng dẫn chuẩn bị. +Giải thích và hướng dẫn bệnh nhân trước khi thực hiện dịch vụ			
8	-Khoa có đủ chai dung dịch rửa tay nhanh mỗi phòng khám.			
	-Điều dưỡng, KTV tuân thủ vệ sinh tay			
9	-Khoa phải cập nhật và triển khai nội dung những quy định, quy trình ... của bệnh viện và các phòng cho nhân viên khoa (trong sổ giao ban, sổ họp ...)			
17	-Trang phục đầy đủ theo đúng quy định của Bệnh viện.			
II. KHOA/PHÒNG VẪN MINH SẠCH ĐẸP				



19	-Phòng làm việc của khoa sắp xếp trật tự, gọn gàng (không để bệnh nhân đứng / chen lấn tại trước phòng).			
20	-Bảng hiệu tên DV thể hiện từng phòng phải đảm bảo rõ ràng và hoạt động bình thường.			
21	-Phòng tắm bé đảm bảo, không trơn trượt. -Phòng làm việc, nhà vệ sinh, giường, quạt, thiết bị y tế...sạch, không bụi. -Hành lang chung quanh không rác.			
22	-Nhà vệ sinh sạch, đủ nước, đủ ánh sáng, không có mùi hôi, không có nước đọng, không có côn trùng..			
III. SỬ DỤNG ĐỒ VẢI				
23	-Màn che sạch sẽ gọn gàng, không nhăn nheo (<i>Nếu có.</i>)			
24	-Đồ vải sạch được bảo quản ở nơi khô và sạch.			

• **Ý KIẾN KHOA:**

• **NHẬN XÉT ĐOÀN KIỂM TRA:**

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN



**BẢNG KIỂM
KIỂM TRA PHÒNG KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN**

Ngày kiểm tra:.....

STT	Nội dung	Có	Không	Không đầy đủ
1	Số giao nhận dụng cụ, đồ vải các khoa đúng quy định			
2	Nhận và trả dụng cụ tiệt khuẩn, đồ vải sạch cho các khoa đúng quy định			
3	Kiểm tra công tác vệ sinh, xử lý chất thải tại các khoa <i>(Số kiểm tra và các hình ảnh liên quan)</i>			
4	Kiểm tra việc sử dụng, xử lý dụng cụ tại các khoa <i>(Số kiểm tra và các hình ảnh liên quan)</i>			
5	Nhân viên vận hành máy giặt, máy hấp... đúng quy định			
6	Máy móc được sử dụng đúng mục đích, bảo quản sạch sẽ, gọn gàng			
7	Xử lý dụng cụ hấp đúng quy trình vô khuẩn <i>(Quan sát và số sách liên quan)</i>			
8	Vệ sinh khoa sạch sẽ, ngăn nắp			
Tổng cộng				

Nhận xét của đoàn kiểm tra:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



BẢNG KIỂM
QUY TRÌNH KỸ THUẬT ĐO DẤU HIỆU SINH TỒN
(Mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở)

Họ và tên người thực hiện quy trình:.....

Khoa:.....Ngày kiểm tra:

STT	Các bước tiến hành	Có	Không
1	Điều dưỡng rửa tay, đội mũ, đeo khẩu trang		
2	Chuẩn bị dụng cụ: xe đẩy, nhiệt kế, ống nghe + huyết áp, đồng hồ đếm mạch, hộp bông cotton, panh/trụ cầm panh vô khuẩn, gối kê tay, thùng rác thải theo quy định.		
3	Chuẩn bị người bệnh: Thông báo, động viên, giải thích cho người bệnh, để người bệnh nằm nghỉ trước 15 phút.		
4	Kiểm tra đối chiếu người bệnh		
5	Đo nhiệt độ		
	Nhiệt kế bầm trán: Kiểm tra thông số, đưa về cài đặt ban đầu, hướng nhiệt kế về trán và cách trán người bệnh 2 – 3 cm và bầm nút đo (Tránh tầm mắt người bệnh)		
	Nhiệt kế thủy ngân: Lau khô và vẩy nhiệt kế dưới 35°, đặt bầu thủy ngân giữa hõm nách chéch theo hướng vú, khép cánh tay vào thân và đặt cẳng tay người bệnh lên bụng.		
6	Đếm mạch		
	Kê gối dưới cổ tay người bệnh		
	Đặt nhẹ 3 ngón tay (trỏ, giữa, áp út) lên động mạch cổ tay người bệnh, đếm mạch trong 1 phút, ghi lại kết quả.		
7	Đo nhịp thở: Đặt tay như đếm mạch, quan sát lồng ngực di động, đếm mạch trong 1 phút, ghi lại kết quả.		
8	Đo huyết áp		
	Vén tay áo người bệnh lên tới nách, đặt máy huyết áp ngang ngực người bệnh.		



	Cuốn băng vải cách nếp gấp khủy tay từ 3-5cm Tìm động mạch, đặt ống nghe, bơm hơi, khi mạch hết đập bơm thêm 20mmHg, xả hơi từ từ và xác định huyết áp tối đa, tối thiểu.		
	Xả hết hơi, tháo băng vải cho vào hộp và ghi kết quả huyết áp.		
9	Lấy nhiệt kế, đọc kết quả, xử lý nhiệt kế.		
10	Thu dọn dụng cụ và kê bảng theo dõi.		
Tổng cộng			

Nhận xét của đoàn kiểm tra:.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

**BẢNG KIỂM
QUY TRÌNH THU GOM ĐỒ VẢI**

Họ và tên người thực hiện quy trình:.....

Khoa:.....Ngày kiểm tra:

STT	Các bước quy trình	Có	Không
1	Người thu gom mang găng, tạp dề, khẩu trang.		
2	Đồ vải của NB được thu gom và cho vào túi theo quy định.		
3	Đồ vải lây nhiễm bỏ vào túi nylon màu vàng		
4	Thu đồ vải từ khu buồng bệnh không lây nhiễm đến khu cách ly bệnh nhiễm.		
5	Buộc chặt miệng túi đựng đồ vải của khoa hoặc bàn giao cho nhà giặt		
6	Chuyển đồ vải về phòng tạm lưu đồ vải của khoa hoặc bàn giao cho nhà giặt.		
7	Tháo bỏ găng tay, tạp dề, khẩu trang.		
8	Vệ sinh tay.		
Tổng cộng			

Nhận xét của đoàn kiểm tra:.....

.....
.....
.....
.....
.....**XÁC NHẬN CỦA KHOA****TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA**



**BẢNG KIỂM
THỰC HÀNH LÂM SÀNG PHÒNG VIÊM PHỔI BỆNH VIỆN**

Khoa:.....**Ngày kiểm tra:**

STT	Nội dung	Có	Không	Không áp dụng
Chăm sóc ống ăn				
1	Thức ăn được dự trù đúng với nhà sản xuất			
2	Rửa tay trước khi chuẩn bị thức ăn hoặc thao tác với ống ăn			
3	Ống ăn được tráng bằng nước vô khuẩn			
4	Sử dụng ống bơm sạch mỗi lần hút dịch			
5	Thức ăn đã chế biến được choãn trong vòng 4 giờ			
6	Thường xuyên kiểm tra vị trí ống ăn			
7	Rút dịch tồn lưu trước khi cho ăn qua ống			
8	Thường xuyên kiểm tra tình trạng ứ đọng trong dạ dày			
Chăm sóc ống nội khí quản				
1	Người bệnh được nằm đầu cao nếu không có chống chỉ định			
2	Rửa tay khi chăm sóc ống nội khí quản			
3	Bơm bóng chèn sau khi đặt ống			
4	Vệ sinh răng miệng theo hướng dẫn			
5	Sử dụng găng vô khuẩn, rửa tay khi hút đờm			
6	Kiểm tra thường xuyên để quyết định có thể rút ống NKQ sớm			
7	Hút sạch đờm ở vùng hầu họng trước xả bóng chèn để rút NKQ			
Oxy tường				
1	Không có nước khi không sử dụng			
2	Dùng nước vô khuẩn để cho vào bình			
3	Không có bụi bám trên bình Oxy			



4	Bình làm ấm có thay mỗi 4h và khi cho người bệnh mới			
Dây thở				
1	Rửa tay khi chăm sóc dây thở			
2	Đổ bỏ nước đọng trong dây thở, bẫy nước			
3	Bộ phận mũi nhân tạo, lọc không bị ẩm nước			
4	Thay dây khi dùng cho người bệnh khác			
5	Khử khuẩn mức độ cao toàn bộ hệ thống dây thở			
6	Dây thở phải để ở vị trí thấp hơn phần trên của ống NKQ			
7	Cho nước vô khuẩn vào bình làm ấm			
8	Kiểm tra dây thở có được tiệt khuẩn, khử khuẩn mức độ cao trước khi sử dụng			
Tổng cộng				

Nhận xét của đoàn kiểm tra:.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



	Đúng đường dùng		
	Đúng thời gian		
7	Tiêm đúng kỹ thuật:		
	Đúng vị trí tiêm		
	Đúng góc độ		
	Đúng độ sâu kim tiêm		
8	Không dùng hai tay đẩy lại nắp kim tiêm		
9	Kim tiêm nhiễm khuẩn cô lập ngay vào hộp/lọ kháng khuẩn quy chuẩn		
10	Rửa tay/sát khuẩn tay sau khi kết thúc mũi tiêm		
Tổng cộng			

Nhận xét của đoàn kiểm tra:.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



BỆNH VIỆN NHI ĐỨC TÂM
KHOA.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI Ý KIẾN CHỈ ĐẠO
Từđến.....

STT	Ý kiến chỉ đạo	Lãnh đạo khoa cho ý kiến chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Tình hình triển khai thực hiện thực tế	Kết quả	Ghi chú

LÃNH ĐẠO KHOA

Ngàytháng.....năm 2023

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO



BỆNH VIỆN NHI ĐỨC TÂM
PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG -KSNK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Buôn Ma Thuột, ngày.....tháng.....năm 2023

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC
KIỂM TRA – GIÁM SÁT CỦA ĐIỀU DƯỠNG

Kính gửi: -Ban lãnh đạo bệnh viện.

-Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng

1. Tình hình chung:

-Trong tháng có trung bình khoảng.....NB đến khám/Ngày

-NB nhập viện trung bình có khoảng:.....NB/Ngày.

-Tình hình dịch bệnh trong tháng:.....

-Tình trạng quá tải, nằm ghép: Có/Không.

2. Kết quả:

Kết quả kiểm tra – giám sát trong tháng như sau:

STT	KHOA	ĐIỂM
1	Khoa khám bệnh	
2	Khoa HSCC Nhi – Nhi Sơ Sinh	
3	Khoa Nhi	
4	Khoa Xét Nghiệm	
5		
6	Phòng VLTL - PHCN	
7	Phòng Điều dưỡng - KSNK	

3. Những mặt còn tồn tại:

3.1. Khoa khám bệnh:

.....

3.2. Khoa HSCC Nhi – Nhi Sơ Sinh:

.....

3.3. Khoa Nhi:

.....

3.4. Khoa Xét Nghiệm:

.....

3.5. Khoa CĐHA – TDCN:.....

.....



3.6. Phòng VLTL – PHCN:.....

.....

3.7. Phòng Điều dưỡng – KSNK:.....

.....

***Kết luận chung:**

4.Ý kiến chỉ đạo:

.....

.....

.....

.....

5.Phương hướng trong tháng tới:

.....

.....

.....

.....

.....

**LÃNH ĐẠO
BỆNH VIỆN**

**PHÒNG ĐIỀU
DƯỠNG - KSNK**

NGƯỜI TỔNG KẾT